1. ……..: bản chi tiết kế hoạch hoạt động
2. A pat on ……: khen ngợi, ca tụng
3. A wide …… of: nhiều, đa dạng
4. Accidentally ……= hit on/upon: vô tình nảy ra ý tưởng
5. ……: trái với mong muốn của ai
6. …… = at risk = in ……: gặp nguy hiểm, bị đe dọa
7. Be in two …….. about sth: lưỡng lự, chưa quyết định được
8. Be quick/slow on the ……: tiếp thu nhanh/tiếp thu chậm
9. Be under …….. that Mệnh đề: hiểu lầm rằng
10. ……../good crops: vụ mùa bội thu
11. Be ……..: tiến bộ nhanh chóng
12. ……..crops: cây thương phẩm
13. Change ……: thay đổi ý kiến hoàn toàn
14. Close to ……..: xúc phạm
15. ……: kết thúc

LIVEWORKSHEETS